

Bản án số: 14/2020/HS-ST  
Ngày 09-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ksor H'Duen.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Rmah Ét; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc; Nghề nghiệp: Giáo viên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Vi Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, Sinh năm: 1997, tại: tỉnh Lâm Đồng. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; cha là Nguyễn Xuân T (chết); mẹ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1974. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai

2. Đặng Hiếu K, sinh năm 1999

Địa chỉ: Buôn H, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai

3. Phạm Quốc Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai

4. Hướng Thị M, sinh năm 1990

Địa chỉ: Buôn H, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai

5. Trần Đình H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Buôn M, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai

6. Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện P, tỉnh Gia Lai

7. Nguyễn Trần Hạo N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 6, phường Đ, thị xã A, tỉnh Gia Lai

8. Mai Thanh H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Buôn H, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai

9. Phạm Thị Phương L, sinh năm 1999

Địa chỉ: Buôn H, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai

10. Đoàn Thị Thanh T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Buôn H, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00' ngày 04/01/2020, Phạm Quốc Đ gọi điện thoại nhờ Nguyễn Văn T đến quán Karaoke GODL do ông Nguyễn Hữu C làm chủ ở thôn T, xã I, Phú Thiện, Gia Lai đặt một phòng để hát. T đồng ý, sau đó đến chọn được phòng hát “số 3” của quán rồi ngồi đợi trong phòng. Khoảng 30 phút sau thì Đ cùng với Trần Đình H, Mai Thanh H, Nguyễn Trần Hạo N, Đặng Hiếu K và Hướng Thị M đến rồi cả nhóm cùng hát. Quá trình hát và uống bia, T lấy trong người ra một chai nhựa gắn cóng thủy tinh và một ít ma túy đá để sử dụng. Thấy vậy, H, N, Kiên, Mi lên tiếng xin T được sử dụng ma túy cùng và T ân đồng ý. Sử dụng được một lúc thấy ma túy hết nên T dùng điện thoại di động liên lạc cho Vương (không xác định lai lịch, nhân thân) hỏi mua ma túy dạng “Ke” và thuốc lắc với giá 5.000.000 đồng về tiếp tục sử dụng. T hẹn Vương mang ma túy đến quán Karaoke GODL. Quá trình hát, có thêm Nguyễn Văn Kh, Đoàn Thị Thanh T và Phạm Thị Phương L đến tham gia hát và uống bia cùng. Khoảng 23 giờ 00' cùng ngày, cảm thấy mệt nên Kh nhờ T chở về nhà, T mượn xe mô tô của Phạm Quốc Đ chở Kh đi về (theo hướng Ayun Pa đi Chư Sê). Trên đường đi, Vương gọi điện thoại cho T biết là Vương đang ngồi trong 01 chiếc taxi màu xanh ở trước Cây xăng số 3 thuộc địa phận xã Ia Ake, Phú Thiện để đợi T đến. Nghe vậy, T chở Kh đến chỗ của Vương, khi còn cách vị trí của Vương khoảng 10m, T dừng xe rồi một mình đi bộ đến gặp Vương. Thấy T đến, Vương lấy ra đưa cho T 01 gói ma túy dạng “Ke” (bên trong có chất màu trắng, dạng tinh thể) và 01 gói ma túy dạng thuốc lắc (bên trong có 05 viên nén, màu cam). Nhận ma túy xong T đưa cho Vương 2.500.000 đồng và nói Vương đi theo đến quán Karaoke GODL để nhận số tiền còn lại. Khoảng 00 giờ 00' ngày 05/01/2020 khi về đến quán GODL, Vương ở ngoài chờ lấy tiền còn Tân đi vào trong phòng hát chia gói ma túy dạng “Ke” thành 02 gói để dễ sử dụng. T chưa kịp lấy tiền ra đưa cho Vương thì có Công an huyện Phú Thiện vào phòng hát kiểm tra. Thấy lực lượng Công an, T nhanh chóng vớt 01 gói ma túy dạng “Ke” trên ghế ở vị trí T ngồi trong phòng hát,

còn 01 gói ma túy dạng “Ke” và 01 gói thuốc lắc T vắt ra bậc thềm trước cửa ra vào phòng hát. Thấy lực lượng Công an, Vương cùng xe taxi bỏ trốn.

Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T và thu giữ toàn bộ tang vật gồm 03 gói ma túy, 01 chai nhựa gắn công thủy tinh (bên trong rỗng), 01 quẹt gas màu đỏ có gắn ống dẫn gas tự chế bằng kim loại và 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu vàng của Nguyễn Văn T.

Cơ quan điều tra cũng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T nhưng không thu giữ được gì khác.

Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định số chất màu trắng dạng tinh thể và các viên nén, màu cam (nghi ma túy) thu giữ theo biên bản bắt quả tang chuyển đến Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, cụ thể: 01 gói nilon, bên trong chứa 05 viên nén màu cam, được thu giữ tại bậc thềm trước cửa Phòng hát số 3, ký hiệu “M1”; 01 gói nilon, bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể, được thu giữ tại bậc thềm trước cửa Phòng hát số 3, ký hiệu “M2”; 01 gói nilon, bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể, được thu giữ trong Phòng hát số 3, ký hiệu “M3”.

Tại Kết luận giám định số: 138/KLGD ngày 13/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

- 05 (năm) viên nén, màu cam trong gói nilon, trong bì thư niêm phong, ghi “M1” gửi giám định là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 1,2745 gam.
- Chất màu trắng, dạng tinh thể trong gói nilon, trong bì thư niêm phong, ghi “M2” gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,8255 gam.
- Chất màu trắng, dạng tinh thể trong gói nilon, trong bì thư niêm phong, ghi “M3” gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,1952 gam.

Đối với số ma túy đá mà Nguyễn Văn T mang vào phòng hát số 3 sử dụng ngay trước thời điểm bị bắt quả tang. T khai nhận, vào buổi trưa ngày 04/01/2020, tại khu vực vắng người ở Thị xã Ayun Pa, Gia Lai, Tân mua số ma túy trên của một người đàn ông tên Thái (không xác định nhân thân, lai lịch) về sử dụng cùng Nguyễn Văn Kh Do chưa sử dụng hết nên T mang ma túy vào phòng hát số 3 Karaoke GODL tiếp tục sử dụng đến khi hết số ma túy đá.

Đối với các đối tượng tên Vương và Thái, là người bán ma túy cho Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trần Hạo N, Mai Thanh H, Đặng Hiếu K, Hướng Thị M và Nguyễn Văn Kh, là người có hành vi sử dụng ma túy liên quan trong vụ án. Các đối tượng trên không tham gia vào việc mua và tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T nên Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính theo quy định.

Đối với Nguyễn Hữu C , là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke GODL, C không biết việc Nguyễn Văn T mang ma túy vào trong phòng hát và sử dụng nên không đề cập xử lý về mặt hình sự.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 09/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy 02 gói ma túy bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể là loại Ketamine có khối lượng 0,9483gam và 01 gói số ma túy bên trong chứa 05 viên nén, màu cam, loại MDMA có khối lượng 1,2297gam, tất cả được niêm phong trong 03 bì công văn ký hiệu M1, M2, M3.

Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa gắn công thủy tinh (bên trong rỗng); 01 quẹt gas màu đỏ có gắn ống dẫn gas tự chế bằng kim loại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động màu vàng hiệu ViVo có số IMEL1: 866580037837071, IMEL2: 866580037837063.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tội danh: Tội ngày 04/01/2020, Tân đến phòng hát số 3 của quán Karaoke GODL do ông Nguyễn Hữu C làm chủ ở thôn T , xã I , Phú Thiện, Gia Lai hát cùng bạn bè. Quá trình hát T lấy trong người ra một chai nhựa gắn công thủy tinh và một ít ma túy đá để sử dụng. Thấy vậy, H , N, K, M lên tiếng xin T được sử dụng ma túy cùng, sử dụng được một lúc thấy ma túy hết nên T liên hệ với một đối tượng tên Vương để mua 5.000.000 đồng ma túy gồm: 01 gói ma túy loại Ketamine có khối lượng 1,0207gam và 01 gói ma túy loại MDMA có khối lượng 1,2745 gam với mục đích để sử dụng. Khoảng 00 giờ 00' ngày 05/01/2020, T vừa mang số ma túy mua được vào trong phòng hát số 3 của quán Karaoke GODL thì bị Công an huyện Phú Thiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên cùng một số tang vật khác.

Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Văn T tàng trữ trái phép là 2,2952 gam.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Viện kiểm sát

nhân huyện Phú Thiện đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống. Bị cáo hoàn toàn đủ nhận thức để hiểu rõ về hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù nghiêm khắc mới có đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[3] Đối với số ma túy đá mà Nguyễn Văn T mang vào phòng hát số 3 sử dụng trước thời điểm bị bắt quả tang. T khai nhận, vào buổi trưa ngày 04/01/2020, tại khu vực vắng người ở Thị xã Ayun Pa, Gia Lai, Tân mua số ma túy trên của một người đàn ông tên Thái về sử dụng cùng Nguyễn Văn Kh. Do chưa sử dụng hết nên Tân mang ma túy vào phòng hát số 3 Karaoke GODL tiếp tục sử dụng đến khi hết số ma túy đá.

Đối với các đối tượng tên Vương và Thái, là người bán ma túy cho Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với Đặng Hiếu K, Hương Thị M, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Trần Hạo N, Mai Thanh H đều là những người có hành vi sử dụng ma túy liên quan trong vụ án, không tham gia vào việc mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Hiếu K, Hương Thị M, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Trần Hạo N, Mai Thanh H là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Hữu C, là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke GODL, Cảnh không biết việc Nguyễn Văn T mang ma túy vào trong phòng hát và sử dụng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về mặt hình sự là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy 02 gói ma túy bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể là loại Ketamine có khối lượng 0,9483gam và 01 gói số ma túy bên trong chứa 05 viên nén, màu cam, loại MDMA có khối lượng 1,2297gam, tất cả được niêm phong trong 03 bì công văn ký hiệu M1, M2, M3. 01 chai nhựa gắn công thủy tinh (bên trong rỗng); 01 quạt gas màu đỏ có gắn ống dẫn gas tự chế bằng kim loại. Các vật chứng này không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Một điện thoại di động màu vàng hiệu ViVo có số IMEL1: 866580037837071, IMEL2: 866580037837063 của bị cáo, bị cáo đã sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 01 năm 2020.

-Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy 02 gói ma túy bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể là loại Ketamine có khối lượng 0,9483gam và 01 gói số ma túy bên trong chứa 05 viên nén, màu cam, loại MDMA có khối lượng 1,2297gam, tất cả được niêm phong trong 03 bì công văn ký hiệu M1, M2, M3.

Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa gắn công thủy tinh (bên trong rỗng); 01 quẹt gas màu đỏ có gắn ống dẫn gas tự chế bằng kim loại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động màu vàng hiệu ViVo có số IMEL1: 866580037837071, IMEL2: 866580037837063.

Đặc điểm chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện và Chi cục THADS huyện Phú Thiện

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/6/2020) bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Phú Thiện;
- Công an huyện Phú Thiện;
- THADS huyện Phú Thiện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ksor H'Duen**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Phú Thiện;
- Công an huyện Phú Thiện;
- THADS huyện Phú Thiện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ksor H'Duen**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**